TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/DS-PT
Ngày: 04/01/2024
V/v: Tranh chấp chia thừa kế

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Liên Anh
Các Thẩm phán: Bà Ngô Tuyết Băng
Ông Trương Chí Anh
Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang, Thư ký Tòa án

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội*:** Bà Nguyễn Hà Phương, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 376/2023/TLPT-DS ngày 20/10/2023 về việc "*Tranh chấp chia thừa kế*".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2023/DSST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 645/2023/QĐ-PT ngày 14/12/2023; Quyết định hoãn phiên toà số 635/2023/QĐPT- HPT ngày 25/12/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đặng Văn Bính, sinh năm 1971.

Trú tại: Số nhà 7, lô 10, tổ 28 phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Cụ Doãn Thị Lộc, sinh năm 1937;

Trú tại: Thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Chu Thị Yến, sinh năm 1959.
2. Anh Đặng Việt Bảo, sinh năm 1987.
3. Anh Đặng Trung Hải, sinh năm 1989.

Cùng trú tại: Số nhà 3, lô 11 Đền Lừ 1, tổ 28 phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

4. Bà Đặng Thị Quý, sinh năm 1961.

Trú tại: Thôn 4, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

5. Ông Đặng Văn Kỳ, sinh năm 1964.

Trú tại: Số nhà 143/274 phố Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

6. Bà Đặng Thị Bách, sinh năm 1967.

Trú tại: Thôn 7, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

7. Ông Đặng Hồng Quảng, sinh năm 1974.

Trú tại: Số nhà 33, ngõ 63/59 Cổ Linh, tổ 4 phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Do có kháng cáo của

cụ Doãn Thị Lộc là bị đơn, bà Đặng Thị Quý, ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Bách, ông Đặng Hồng Quảng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

**** Nguyên đơn ông Đặng Văn Bính trình bày***:

Bố mẹ ông là cụ Đặng Quang Minh (Tên thường gọi là ông Đặng Văn Thi), sinh năm 1933 (chết năm 2020) và cụ Doãn Thị Lộc, sinh năm 1937. Bố mẹ ông sinh được được 06 người con gồm:

Ông Đặng Văn Phú, sinh năm 1957 (chết năm 2010); ông Phú có vợ là bà Chu Thị Yến, sinh năm 1959 và 02 người con là anh Đặng Việt Bảo, sinh năm 1987 và anh Đặng Trung Hải, sinh năm 1989. Bà Đặng Thị Quý, sinh năm 1961; ông Đặng Văn Kỳ, sinh năm 1964; bà Đặng Thị Bách, sinh năm 1967; ông Đặng Văn Bính, sinh năm 1971 và ông Đặng Hồng Quảng, sinh năm 1974. Bố mẹ ông không có con nuôi hay con ngoài giá thú nào khác. Bố mẹ của cụ Minh cũng đã chết từ lâu.

Quá trình chung sống, bố mẹ ông có mua được tài sản là thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a, diện tích 1045m^2 (Bao gồm 720m^2 đất ở và 325m^2 đất vườn) tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A417521, số vào sổ cấp GCNQSDĐ số 00680 QSDĐ do Phòng nông nghiệp huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây (Nay là Thành phố Hà Nội) cấp ngày 24/12/1991 cho ông Đặng Văn Thi. Ngày 05/4/2021 được UBND huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đính chính nội dung họ tên chủ sử dụng đất tại trang 4 GCNQSDĐ từ ông Đặng Văn Thi thành ông Đặng Quang Minh. Theo Tờ trình số 779/TTr-CNHPT ngày 31/3/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Phúc Thọ.

Tháng 9/2020, cụ Đặng Quang Minh chết. Cụ Minh không để lại di chúc. Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án chia di sản thừa kế là thửa đất số 5a, tờ bản đồ số 16, diện tích 1045m^2 đất tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội cho những người trong hàng thừa kế thứ nhất của cụ Minh. Ông đề nghị được nhận bằng hiện vật.

- Bị đơn cụ Doãn Thị Lộc trình bày:

Năm 1955, cụ kết hôn cùng cụ Đặng Quang Minh (Tên thường gọi là ông Đặng Văn Thi) và sinh sống tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ. Vợ chồng cụ sinh được 06 người con như nguyên đơn trình bày.

Các con của hai cụ đều đã trưởng thành, lập gia đình riêng. Ông Phú đã chết năm 2010. Ông Phú có vợ là bà Chu Thị Yến, cùng 02 người con là anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải. Ngoài ra, hai cụ không có con nuôi, con ngoài giá thú nào khác. Bố mẹ của hai cụ cũng đều đã chết từ lâu.

Quá trình chung sống, đến năm 1960 vợ chồng cụ mua được tài sản là thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a diện tích 1045m^2 tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ. Trước đây, khu đất này có một nửa là đất ao và do công sức vun đắp

cải tạo nhiều năm mới được khu vườn vuông vắn như hiện nay. Sau 30 năm sử dụng đến tháng 12/1991, Nhà nước có chủ trương cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) cho vợ chồng cụ nên thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A417521, số vào sổ cấp GCNQSDĐ số 00680 QSDĐ do Phòng nông nghiệp huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây (Nay là Thành phố Hà Nội) cấp ngày 24/12/1991 cho ông Đặng Văn Thi. Ngày 05/4/2021 được Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đính chính nội dung họ tên chủ sử dụng đất tại trang 4 GCNQSDĐ từ ông Đặng Văn Thi thành ông Đặng Quang Minh. Theo Tờ trình số 779/TTr-CNHPT ngày 31/3/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Phúc Thọ. Cụ cũng có thắc mắc với cán bộ địa chính là tại sao không có tên cụ cùng với tên của cụ Minh trong GCNQSDĐ thì địa chính trả lời chỉ ghi một mình tên chồng là đủ.

Đến ngày 10/9/2020, cụ Đặng Quang Minh chết. Cụ Minh chết không để lại di chúc. Cụ có gọi các con đến để giải quyết việc phân chia đất cho các con. Quan điểm của cụ là chia thửa đất trên làm hai phần, một phần của cụ còn một phần của cụ Minh. Phần của cụ Minh thì chia làm 5 phần cho 4 người con trai và cụ 1 phần. Còn các con gái đã đi lấy chồng thì không có phần đất ở đây. Đây cũng chính là ý định của vợ chồng cụ bàn nhau lúc chồng cụ Minh còn sống nhưng các con không đồng ý. Người thì đòi chỉ chia đất cho 4 con trai, người thì bảo là con gái cũng phải có phần đất ở đó nên không thực hiện được việc chia đất. Nay con trai cụ là ông Đặng Văn Bính khởi kiện ra Tòa án yêu cầu chia di sản thừa kế là thửa đất số 5a, tờ bản đồ số 16 diện tích 1045m^2 của chồng cụ là cụ Đặng Quang Minh để lại. Đây là tài sản của vợ chồng cụ tạo lập được trong thời kỳ hôn nhân nên có phần của cụ trong đó. Quan điểm của cụ là đồng ý chia di sản thừa kế là phần đất của chồng cụ cho các con, còn phần đất của cụ thì giữ nguyên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên qua ông Đặng Văn Kỳ trình bày:

Bố mẹ ông là cụ Đặng Quang Minh và cụ Doãn Thị Lộc. Về thông tin của các con cụ Minh, cụ Lộc thì đúng như ông Bính trình bày.

Từ khi còn nhỏ thì gia đình ông sống tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a, diện tích 1045m^2 tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A417521 số vào sổ cấp GCNQSDĐ, số 00680 QSDĐ do Phòng nông nghiệp huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây (Nay là Thành phố Hà Nội) cấp ngày 24/12/1991 cho ông Đặng Văn Thi. Ngày 05/4/2021 được UBND huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đính chính nội dung họ tên chủ sử dụng đất tại trang 4 GCNQSDĐ từ ông Đặng Văn Thi thành ông Đặng Quang Minh. Theo Tờ trình số 779/TTr-CNHPT ngày 31/3/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Phúc Thọ. Ông tìm hiểu thì thửa đất này có nguồn gốc là của tổ tiên để lại cho cụ Minh. Thửa đất này được các cụ chuyển giao cho bố ông trước khi cụ Minh kết hôn với cụ Lộc.

Năm 2020, cụ Đặng Quang Minh chết không để lại di chúc. Cụ Minh có nói mồm và căn dặn lại là mảnh đất này muốn xây một nhà thờ chung cho các con về thắp hương còn lại bao nhiêu thì chia cho các con. Khi cụ Minh chết được 100 ngày thì cụ Lộc đề xuất chia đất nhưng gia đình không thống nhất được với nhau về việc chia thế nào. Sau đó, cụ Lộc làm đơn ra UBND xã Vân

Nam để chia tài sản, UBND xã Vân Nam có hòa giải nhưng không đạt được kết quả.

Nay em trai ông là ông Đặng Văn Bính khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ yêu cầu chia di sản thừa kế của cụ Minh để lại, ông không đồng ý vì ông muốn để bốc mộ cụ Minh xong, cụ Lộc chết đi thì anh em tự giải quyết với nhau.

- ***Bà Chu Thị Yến trình bày***: Bà là vợ ông Đặng Văn Phú (Chết năm 2010). Chồng bà là con trai cả của cụ Đặng Quang Minh và cụ Doãn Thị Lộc. Cụ Minh và cụ Lộc có sinh được 06 người con như nguyên đơn trình bày. Từ trước đến nay, gia đình cụ Minh, cụ Lộc sống tại thửa đất ở xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Về thông tin thửa đất thì bà cũng không rõ. Khi kết hôn với ông Phú thì vợ chồng bà sinh sống, làm ăn ở nội thành Hà Nội và sinh được 02 người con là anh Đặng Việt Bảo, sinh năm 1987 và anh Đặng Trung Hải, sinh năm 1989. Năm 2020, cụ Đặng Quang Minh chết. Bà cũng không biết là cụ Minh có để lại di chúc hay căn dặn gì không vì bà là con dâu, cụ Minh chủ yếu nói với các con trai là chính. Nay ông Đặng Văn Bính khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ yêu cầu chia di sản của cụ Minh để lại thì bà đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật. Vì chồng bà là con trai cả nên bà cũng muốn có một ít đất để thờ cúng tổ tiên.

- ***Anh Đặng Trung Hải*** đồng ý với ý kiến của bà Yến. Anh đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- ***Bà Đặng Thị Quý trình bày***: Bà là con đẻ của cụ Doãn Thị Lộc và cụ Đặng Văn Minh (Tên thường gọi là Thi). Bố mẹ bà sinh được 06 người con như nguyên đơn trình bày.

Năm 2020, cụ Minh chết, không để lại di chúc. Trong quá trình chung sống, bố mẹ bà tạo lập được tài sản là diện tích đất 1045m^2 tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Về thông tin Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì bà cũng không rõ. Nay em trai bà là ông Đặng Văn Bính yêu cầu chia di sản thừa kế của cụ Minh để lại thì bà đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Do bà vừa đi mổ não về, sức khỏe yếu, trí nhớ kém nên chỉ cung cấp được ít thông tin như trên cho Tòa án biết để giải quyết vụ án. Do vấn đề sức khỏe, đi lại khó khăn nên bà xin phép được vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Ông Quảng không có lời khai tại Tòa án.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2023/DSST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đặng Văn Bính về việc chia di sản thừa kế của cụ Đặng Quang Minh theo luật.

2. Xác định thời điểm mở thừa kế của cụ Đặng Quang Minh là năm 2020.

3. Xác định những người được hưởng thừa kế theo luật của cụ Đặng Quang Minh gồm có: Cụ Doãn Thị Lộc, ông Đặng Văn Phú, bà Đặng Thị Qúy, ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Bách, ông Đặng Văn Bính và ông Đặng Hồng Quảng. Ông Phú chết năm 2010 nên phần di sản thừa kế mà ông Phú được hưởng sẽ chia cho 02 con của ông Phú là anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải.

4. Xác định di sản của cụ Đặng Quang Minh để lại là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Đất đã được cấp GCNQSDĐ đất số A417521 số vào sổ cấp GCNQSDĐ số 00680 QSDĐ do Phòng nông nghiệp huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây (Nay là Thành phố Hà Nội) cấp ngày 24/12/1991 cho ông Đặng Văn Thi. Ngày 05/4/2021 được UBND huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đính chính nội dung họ tên chủ sử dụng đất tại trang 4 GCNQSDĐ từ ông Đặng Văn Thi thành ông Đặng Quang Minh theo Tờ trình số 779/TTr-CNHPT ngày 31/3/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phúc Thọ.

5. Tính công sức của cụ Doãn Thị Lộc trong việc tôn tạo, gìn giữ thửa đất là 100m^2 đất. Như vậy di sản của cụ Đặng Quang Minh còn lại là 913.5m^2 đất, chia cho 07 suất thừa kế, mỗi suất được 130.5m^2 đất (Trong đó là có 100m^2 đất ở và 30.5m^2 đất vườn). Cụ thể như sau:

+ Giao cho cụ Doãn Thị Lộc diện tích 230,5m^2 đất thuộc thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. (Trong đó có 200m^2 đất ở và 30.5m^2 đất vườn). Có giá trị là: 1.491.500.000 đồng.

+ Giao cho ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Quý, bà Đặng Thị Bách, ông Đặng Văn Bính, Đặng Hồng Quảng mỗi người diện tích là 130.5m^2 đất (Trong đó có 100m^2 đất ở và 30.5m^2 đất vườn) thuộc thửa đất số số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Mỗi người được giao đất có giá trị là 791.500.000 đồng.

+ Giao cho anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải diện tích 130.5m^2 đất (Trong đó có 100m^2 đất ở và 30.5m^2 đất vườn) thuộc thửa đất số số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Có giá trị là 791.500.000 đồng.

Việc giao đất có sơ đồ kèm theo bản án.

Đối với phần nhà ở và các công trình xây dựng trên đất đã hết giá trị khấu hao, hết giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng thấp thì phần đất được chia cho ai mà trên đất có nhà và các công trình xây dựng khác thì người đó phải tự tháo dỡ và tự chịu chi phí tháo dỡ. Đối với các cây cối trên đất, phần đất được giao cho ai có cây gì thì giao cho người đó quản lý, sử dụng.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, cụ Doãn Thị Lộc, ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Quý, bà Đặng Thị Bách, ông Đặng Văn Bính, Đặng Hồng Quảng, anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải tự liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đã được giao.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, bị đơn cụ Doãn Thị Lộc và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đặng Thị Quý, ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Bách, ông Đặng Hồng Quảng kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Bị đơn là cụ Doãn Thị Lộc xin xét xử vắng mặt. HĐXX công bố đơn kháng cáo của cụ Lộc. Cụ Lộc đề nghị HĐXX: Huỷ án sơ thẩm. Xác định toàn

bộ diện tích 1013,5m^2 đất tại thửa số 16, tờ bản đồ số 5a thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội là tài sản chung của cụ Lộc và cụ Minh; Chia tài sản chung vợ chồng cụ và cụ Minh để cụ được hưởng phần tài sản của cụ. Di sản của cụ Minh chia đều cho cụ và 6 người con theo luật do cụ Minh chết không để lại di chúc. Cụ có nguyện vọng nhận di sản bằng hiện vật.

Nguyên đơn ông Bính thống nhất với ý kiến của cụ Lộc. Đề nghị HĐXX trích công sức cho cụ Lộc vì cụ Lộc có nhiều công sức trong việc tôn tạo đất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn Kỳ trình bày:

Thửa số 16, tờ bản đồ số 5a thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có nguồn gốc của bố mẹ cụ Minh mua cho cụ Minh trước khi cụ Minh kết hôn với cụ Lộc. Đề nghị HĐXX xác định khối tài sản này là tài sản riêng của cụ Minh, chia di sản của cụ Minh cho cụ Lộc và các con theo quy định của pháp luật và không trích công sức cho cụ Lộc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Văn Quảng trình bày:

Ông không được Toà án cấp sơ thẩm triệu tập hợp lệ nên không được tham gia tố tụng tại cấp sơ thẩm. Về nguồn gốc thửa đất ông thống nhất với ý kiến của ông Kỳ. Đề nghị HĐXX chia di sản của cụ Minh cho cụ Lộc và các con theo quy định của pháp luật và không trích công sức cho cụ Lộc.

Ông rút yêu cầu chia số tiền 90.000.000 đồng và 15.000.000 đồng tiền mai táng của cụ Minh; chia 540m^2 đất nông nghiệp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Quý, bà Đặng Thị Bách thống nhất với ý kiến của ông Kỳ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Yến, anh Hải, anh Bảo vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX công bố lời khai của các đương sự vắng mặt.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2023/DSST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội theo hướng xác định toàn bộ diện tích đất tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a diện tích tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ là tài sản chung của cụ Lộc và cụ Minh.

Chia tài sản chung vợ chồng mỗi người được ½.

Chia di sản của cụ Minh theo quy định của pháp luật cho cụ Lộc và 6 người con.

Chia bằng hiện vật cho các thừa kế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn là cụ Doãn Thị Lộc và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đặng Thị Quý, ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Bách, ông Đặng Hồng Quảng nộp trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo, về hình thức là hợp lệ.

Về tố tụng: Bà Yến, anh Hải, anh Bảo đã được triệu tập hợp lệ đến lần

thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên toà. HĐXX xét xử vắng mặt bà Yến, anh Hải, anh Bảo theo quy định tại Điều 296 BLTTDS.

Tài liệu trong hồ sơ thể hiện Toà án cấp sơ thẩm đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Quảng. Không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Quảng về nội dung này.

Về nội dung:

Về diện, hàng thừa kế

Vợ chồng cụ Doãn Thị Lộc và cụ Đặng Quang Minh sinh được 06 người con gồm ông Đặng Văn Phú, sinh năm 1957; bà Đặng Thị Qúy, sinh năm 1961; ông Đặng Văn Kỳ, sinh năm 1964; bà Đặng Thị Bách, sinh năm 1967; ông Đặng Văn Bính, sinh năm 1971 và ông Đặng Hồng Quảng, sinh năm 1974. Ông Phú chết năm 2010, ông Phú có vợ là bà Chu Thị Yến và 02 con là anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải. Ngoài ra, hai cụ không có con nuôi hay con ngoài giá thú nào khác, bố mẹ hai cụ cũng đều đã chết từ lâu.

Tháng 9/2020, cụ Đặng Quang Minh chết, không để lại di chúc, vì vậy di sản thừa kế của cụ Minh sẽ được phân chia theo quy định của pháp luật.

Hàng thừa kế thứ nhất của cụ Đặng Quang Minh gồm có vợ là cụ Doãn Thị Lộc và 06 người con gồm ông Đặng Văn Phú, bà Đặng Thị Qúy, ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Bách, ông Đặng Văn Bính và ông Đặng Hồng Quảng. Những người này sẽ được hưởng thừa kế đối với di sản thừa kế của cụ Minh để lại theo quy định tại các Điều 649, 650, 651 của Bộ luật dân sự. Ông Phú chết năm 2010 (chết trước cụ Minh) nên phần di sản thừa kế mà ông Phú được hưởng sẽ do 02 con của ông Phú là anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải thừa kế thế vị theo quy định tại Điều 652 của Bộ luật dân sự.

Về di sản:

Cụ Lộc và ông Bính trình bày thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có nguồn gốc do cụ Minh và cụ Lộc mua. Ông Kỳ trình bày thửa đất này có nguồn gốc của tổ tiên cụ Minh để lại cho cụ Minh trước khi cụ Minh kết hôn cùng với cụ Lộc.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã có Công văn số: 150/CV-TA ngày 24/5/2023 về việc thu thập tài liệu, chứng cứ gửi UBND xã Vân Nam để tìm hiểu về nguồn gốc của thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Ngày 08/6/2023, UBND xã Vân Nam huyện Phúc Thọ cung cấp: *Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu lưu trữ tại UBND xã đối với thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a đã được cấp GCNQSDĐ số A417521, số vào sổ 00680, tên người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận là ông Đặng Văn Thi, diện tích 1045m^2 (Mục đích sử dụng đất ở 720m^2, đất vườn 325m^2). Về nguồn gốc thửa đất theo Sổ mục kê, Sổ đăng ký ruộng đất năm 1992 thì thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a, diện tích 1045m^2 (Trong đó đất ở 720m^2, đất vườn 325m^2) tên người sử dụng đất là ông Đặng Văn Thi. Bảng Đơn đăng ký sử dụng ruộng đất người khai là ông Đặng Văn Thi ký tên ngày 19/10/1991 có ghi ở mục "Nguồn gốc chiếm dụng ruộng đất" là "Đất do ông cha để lại cho".*

Thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A417521, số vào sổ cấp GCNQSDĐ số 00680 QSDĐ do Phòng nông nghiệp huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây (Nay là Thành phố Hà Nội) cấp ngày 24/12/1991 cho ông Đặng Văn Thi. Ngày 05/4/2021 được UBND huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đính chính nội dung họ tên chủ sử dụng đất tại trang 4 GCNQSDĐ từ ông Đặng Văn Thi thành ông Đặng Quang Minh. Theo Tờ trình số 779/TTr-CNHPT ngày 31/3/2021 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Phúc Thọ.

Theo cụ Lộc trình bày, cụ kết hôn cùng cụ Đặng Quang Minh năm 1955. Người con đầu của hai cụ là ông Đặng Văn Phú, sinh năm 1957. Lời trình bày của cụ Lộc về thời điểm kết hôn với cụ Minh là có căn cứ chấp nhận. Theo quy định tại Điều 15 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 1959: *Vợ và chồng đều có quyền sở hữu, hưởng thụ và sử dụng ngang nhau đối với tài sản có trước và sau khi cưới.* Như vậy, toàn bộ diện tích đất trên là tài sản chung vợ chồng cụ Lộc và cụ Minh. Bản án sơ thẩm xác định toàn bộ khối tài sản trên là di sản của cụ Minh là không phù hợp với quy định nên chấp nhận kháng cáo của cụ Lộc, sửa án sơ thẩm về nội dung này.

- Tài sản chung của cụ Lộc và cụ Minh là quyền sử dụng thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Theo GCN diện tích 1045m^2 (Mục đích sử dụng đất ở 720m^2, đất vườn 325m^2), tỉ lệ đất ở là 69%, đất vườn là 31%. Theo kết quả đo thực tế diện tích đất là 1013,5m^2, tỉ lệ đất ở có diện tích là 698,30m^2, đất vườn có diện tích là 315,20m^2. Tài sản trên đất cũ hỏng các đương sự không yêu cầu nên không xét.

Theo kết quả định giá giá trị quyền sử dụng đất ở là 7.000.000đ/m^2, đất vườn là 3.000.000/m^2. Tổng giá trị quyền sử dụng đất là 5.833.686.603 đồng.

Chia tài sản chung vợ chồng cụ Lộc, cụ Minh, theo đó mỗi cụ được nhận 5.833. 686.603 đồng : 2 = 2.916.843.301 đồng.

Chia thừa kế di sản của cụ Minh:

Cụ Minh chết không để lại di chúc, chia thừa kế di sản của cụ Minh theo luật cho hàng thừa kế thứ nhất của cụ gồm: Cụ Lộc và 6 người con. Kỷ phần thừa kế của ông Phú sẽ do anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải được hưởng.

Cụ Minh chết năm 2020, sau khi cụ Minh chết, cụ Lộc không sửa chữa tôn tạo nhà đất nên không trích công sức tôn tạo cho cụ Lộc.

Chia giá trị:

Mỗi kỷ phần thừa kế được hưởng : 2.916.843.301 đồng : 7 = 416.691.900 đồng.

Cụ Lộc được chia tài sản chung là 2.916.843.301 đồng và 1 kỷ phần thừa kế của cụ Minh 416.691.900 đồng, tổng được nhận 3.333.535.202 đồng.

Ông Kỳ, bà Quý, bà Bách, ông Quảng, ông Bính, con ông Phú mỗi người được nhận 1 kỷ phần thừa kế của cụ Minh là 416.691.900 đồng.

Chia bằng hiện vật:

- Giao cụ Lộc sử dụng 563,5m^2 đất (trong đó 388,25m^2 đất ở, 175,25m^2 đất vườn) tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có giá trị 3.243.495.215 đồng. Được giới hạn bởi các điểm 1, 2, 3, 4, 5, 12, 1', 1 trên sơ đồ kèm theo bản án

Do diện tích đất còn lại không đủ điều kiện chia cho từng thừa kế theo quy định của UBND Thành phố Hà Nội nên chia diện tích đất còn lại cho các thừa kế cụ thể như sau:

- Giao ông Bính và thừa kế thế vị của ông Phú sử dụng chung 150m^2 đất (trong đó 103,35m^2 đất ở; 46,65m^2 đất vườn) tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có giá trị 863.397.129 đồng (mỗi người được sử dụng 1/2), có vị trí giáp đất giao cụ Lộc. Được giới hạn bởi các điểm 5, 6, 11, 12, 5 trên sơ đồ kèm theo bản án.

- Giao bà Bách và bà Quý sử dụng chung 150m^2 đất (trong đó 103,35m^2 đất ở; 46,65m^2 đất vườn) tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có giá trị 863.397.129 đồng (mỗi người được sử dụng 1/2), có vị trí giáp đất giao

ông Bính và thừa kế thế vị của ông Phú. Được giới hạn bởi các điểm 6, 7, 10, 11, 6 trên sơ đồ kèm theo bản án

- Giao ông Kỳ và ông Quảng sử dụng chung 150m^2 đất (trong đó 103,35m^2 đất ở; 46,65m^2 đất vườn) tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có giá trị 863.397.129 đồng (mỗi người được sử dụng 1/2), có vị trí giáp đất giao bà Bách, bà Quý. Được giới hạn bởi các điểm 7, 8, 9, 10, 7 trên sơ đồ kèm theo bản án.

Đối với phần nhà ở và các công trình xây dựng trên đất đã hết giá trị khấu hao, hết giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng còn lại thấp thì phần đất được chia cho ai mà trên đất có nhà và các công trình xây dựng khác thì người đó phải tự tháo dỡ và tự chịu chi phí tháo dỡ. Đối với các cây cối trên đất, phần đất được chia cho ai có cây gì thì giao cho người đó quản lý, sử dụng.

Đối trừ chênh lệch:

Cụ Lộc được nhận tổng giá trị tài sản là 3.333.535.202 đồng. Tài sản cụ được giao có giá trị 3.243.495.215 đồng, còn thiếu 90.039.987 đồng.

Ông Bính và thừa kế thế vị của ông Phú, bà Bách và bà Quý, ông Kỳ và ông Quảng mỗi người được nhận kỷ phần thừa kế có giá trị 416.691.900 đồng. Tài sản được chia chung có giá trị 863.397.129 đồng. Dư 30.013.329 đồng.

Ông Bính, thừa kế thế vị của ông Phú, bà Bách, bà Quý, ông Kỳ và ông Quảng mỗi người phải thanh toán cho cụ Lộc 15.006.664 đồng.

Cụ Doãn Thị Lộc, ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Quý, bà Đặng Thị Bách, ông Đặng Văn Bính, Đặng Hồng Quảng, anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đã được giao.

Tại phiên tòa ông Quảng rút yêu cầu chia số tiền 90.000.000 đồng; 15.000.000 đồng và diện tích 540m^2 đất ruộng nên đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo này.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của HĐXX.

Chấp nhận một phần kháng cáo của cụ Lộc, ông Kỳ, ông Quảng, bà Quý, bà Bách.

Về án phí:

Án phí dân sự phúc thẩm:

Do sửa án sơ thẩm nên các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được nhận lại dự phí đã nộp.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Do cụ Doãn Thị Lộc và bà Đặng Thị Quý là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định.

Ông Đặng Văn Kỳ, ông Đặng Văn Bính, ông Đặng Hồng Quảng, bà Đặng Thị Bách, anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với giá trị di sản được chia.

Vì các lẽ trên, áp dụng Khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 19/2023/DSST ngày 18/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 609, 611, 612, 613, 614, 649, 650, 651, 652 Bộ luật dân sự;
- Luật người cao tuổi.
- Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điều 26, 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện chia thừa kế của nguyên đơn ông Đặng Văn Bính về việc chia di sản thừa kế của cụ Đặng Quang Minh theo luật.

1. Xác định tài sản chung của cụ Đặng Quang Minh, cụ Doãn Thị Lộc là quyền sử dụng 1045m^2 đất (đo thực tế 1013,5m^2) tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Đất đã được cấp GCNQSDĐ đất số A417521 số vào sổ cấp GCNQSDĐ số 00680 QSDĐ do Phòng nông nghiệp huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây (Nay là Thành phố Hà Nội) cấp ngày 24/12/1991 cho ông Đặng Văn Thi. Ngày 05/4/2021 được UBND huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội đính chính nội dung họ tên chủ sử dụng đất tại trang 4 GCNQSDĐ từ ông Đặng Văn Thi thành ông Đặng Quang Minh theo Tờ trình số 779/TTr-CNHPT ngày 31/3/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phúc Thọ. Có tổng giá trị là 5.833.686.603 đồng.

2. Chia tài sản chung vợ chồng cụ Lộc, cụ Minh mỗi cụ được nhận ½ giá trị là 2.916.843.301 đồng.

3. Chia thừa kế di sản của cụ Minh:

Cụ Minh chết năm 2020, thời điểm mở thừa kế là năm 2020.

Cụ Minh chết không để lại di chúc, chia thừa kế di sản của cụ Minh theo luật cho hàng thừa kế thứ nhất gồm: Cụ Doãn Thị Lộc, bà Đặng Thị Quý, ông Đặng Văn Kỳ, ông Đặng Văn Bính, ông Đặng Hồng Quảng, bà Đặng Thị Bách, anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải.

Di sản của cụ Minh để lại có giá trị 2.916.843.301 đồng.

Chia giá trị:

Mỗi kỷ phần thừa kế được hưởng 2.916.843.301 đồng : 7 = 416.691.900 đồng.

Cụ Lộc được chia tài sản chung là 2.916.843.301 đồng và hưởng 1 kỷ phần thừa kế của cụ Minh là 416.691.900 đồng, tổng được nhận 3.333.535.202 đồng.

Ông Kỳ, bà Quý, bà Bách, ông Quảng, ông Bính, con ông Phú mỗi người được nhận 1 kỷ phần thừa kế của cụ Minh có giá trị là 416.691.900 đồng.

Chia bằng hiện vật:

- Giao cụ Doãn Thị Lộc sử dụng 563,5m^2 đất (trong đó 388,25m^2 đất ở, 175,25m^2 đất vườn) tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có giá trị 3.243.495.215 đồng. Được giới hạn bởi các điểm 1, 2, 3, 4, 5, 12, 1', 1 trên sơ đồ kèm theo bản án.

- Giao ông Đặng Văn Bính và thừa kế thế vị của ông Phú là anh Đặng Hồng Quảng, anh Đặng Việt Bảo sử dụng chung 150m^2 đất (trong đó 103,35m^2 đất ở; 46,65m^2 đất vườn) tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có giá trị 863.397.129 đồng (mỗi người được sử dụng 1/2) có vị trí giáp đất giao cụ Lộc. Được giới hạn bởi các điểm 5, 6, 11, 12, 5 trên sơ đồ kèm theo bản án.

- Giao bà Đặng Thị Bách và bà Đặng Thị Quý sử dụng chung 150m^2 đất (trong đó 103,35m^2 đất ở; 46,65m^2 đất vườn) tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có giá trị 863.397.129 đồng (mỗi người được sử dụng

1/2) có vị trí giáp đất giao ông Bính và thừa kế thế vị của ông Phú. Được giới hạn bởi các điểm 6, 7, 10, 11, 6 trên sơ đồ kèm theo bản án

- Giao ông Đặng Văn Kỳ và ông Đặng Văn Quảng sử dụng chung 150m^2 đất (trong đó 103,35m^2 đất ở; 46,65m^2 đất vườn) tại thửa đất số 16, tờ bản đồ số 5a tại thôn 6, xã Vân Nam, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội có giá trị 863.397.129 đồng (mỗi người được sử dụng 1/2) có vị trí giáp đất giao bà Bách, bà Quý. Được giới hạn bởi các điểm , 8, 9, 10, 7 trên sơ đồ kèm theo bản án.

Đối với phần nhà ở và các công trình xây dựng trên đất đã hết giá trị khấu hao, hết giá trị sử dụng hoặc giá trị sử dụng còn lại thấp thì phần đất được chia cho ai mà trên đất có nhà và các công trình xây dựng khác thì người đó phải tự tháo dỡ và tự chịu chi phí tháo dỡ. Đối với các cây cối trên đất, phần đất được chia cho ai có cây gì thì giao cho người đó quản lý, sử dụng.

Đối trừ chênh lệch:

Cụ Lộc được nhận tổng giá trị tài sản là 3.333.535.202 đồng. Tài sản cụ được giao có giá trị 3.243.495.215 đồng, còn thiếu 90.039.987 đồng.

Ông Bính và thừa kế thế vị của ông Phú, bà Bách và bà Quý, ông Kỳ và ông Quảng mỗi người được nhận kỷ phần thừa kế có giá trị 416.691.900 đồng. Tài sản được chia chung có giá trị 863.397.129 đồng. Dư 30.013.329 đồng.

Ông Bính, thừa kế thế vị của ông Phú, bà Bách, bà Quý, ông Kỳ và ông Quảng mỗi người phải thanh toán cho cụ Lộc 15.006.664 đồng.

Cụ Doãn Thị Lộc, ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Quý, bà Đặng Thị Bách, ông Đặng Văn Bính, Đặng Hồng Quảng, anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đã được giao.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông Quảng đối với số tiền 90.000.000 đồng; 15.000.000 đồng và diện tích 540m^2 đất ruộng.

4. Về án phí:

Án phí dân sự phúc thẩm:

- Cụ Doãn Thị Lộc, ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Quý, bà Đặng Thị Bách, Đặng Hồng Quảng không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được nhận lại dự phí đã nộp tại Biên lai thu số 0042170; 0042171; 0042172 ngày 30/8/2022 của Chi cục thi hành án huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Miễn án phí dân sự cho cụ Doãn Thị Lộc và bà Đặng Thị Quý.

Ông Đặng Văn Kỳ, bà Đặng Thị Bách, ông Đặng Văn Bính, ông Đặng Hồng Quảng mỗi người phải chịu 20.667.676 đồng tiền án phí dân sự. Anh Đặng Việt Bảo và anh Đặng Trung Hải mỗi người phải chịu 10.333.838 đồng tiền án phí dân sự.

Đối trừ vào số tiền 12.000.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0040157 ngày 17/02/2022 của Chi cục thi hành án huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, ông Bính còn phải nộp tiếp 8.667.676 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,

tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *VKSND Thành phố Hà Nội;*
- *TAND huyện Phúc Thọ;*
- *Chi cục THADS huyện Phúc Thọ*
- *Các đương sự;*
- *Lưu văn phòng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Trần Thị Liên Anh